

Số: 652/TB-TTQLKTX

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 8 năm 2024

THÔNG BÁO

Về việc tiếp nhận và sắp xếp cho tân sinh viên đăng ký ở Ký túc xá ĐHQG-HCM Năm học 2024-2025

Trung tâm Quản lý Ký túc xá Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (Trung tâm) thông báo về việc tiếp nhận, sắp xếp tân sinh viên đăng ký ở Ký túc xá (KTX) năm học 2024-2025 như sau:

1. Thời gian, hình thức đăng ký

1.1. Thời gian đăng ký ở KTX

Tân sinh viên của các cơ sở đào tạo (CSĐT) đã ký thỏa thuận hợp tác với Trung tâm (*danh sách CSĐT tại Phụ lục I*) căn cứ kế hoạch học tập của cá nhân để thực hiện đăng ký ở KTX.

– Thời gian ở KTX:

✓ Thời gian bắt đầu: Từ ngày sinh viên đăng ký thành công ở KTX.

✓ Thời gian kết thúc: Sinh viên lựa chọn một trong ba mốc thời gian kết thúc ở KTX như sau:

+ Ngày 30/6/2025;

+ Ngày 31/7/2025;

+ Ngày 31/8/2025.

– Thời gian đăng ký: **Bắt đầu từ 8g00 ngày 19/8/2024, theo lịch nhập học của các CSĐT**: Trung tâm mở cổng đăng ký trực tuyến theo lịch nhập học, đóng cổng sau 07 ngày kể từ ngày kết thúc lịch nhập học của các CSĐT (*theo thời gian tại Phụ lục II*). Quá thời hạn nêu trên, nếu còn quỹ chỗ, KTX sẽ có thông báo để tiếp tục tiếp nhận.

– Hình thức đăng ký: Sinh viên đăng ký trực tuyến tại địa chỉ sv.ktxhcm.edu.vn (*xem thông tin hướng dẫn đăng ký tại địa chỉ huongdan.ktxhcm.edu.vn*.)

– Sinh viên chuẩn bị một trong các hình ảnh minh chứng đã làm thủ tục nhập học tại CSĐT (*Biên nhận hồ sơ nhập học, giấy xác nhận nhập học, đơn đăng ký ở KTX, giấy giới thiệu, giấy xác nhận, giấy chứng nhận của nhà trường, biên nhận tiền,.. theo Phụ lục III đính kèm*), thẻ BHYT, CCCD và ảnh chân dung kích thước 4 x 6 cm để đăng ký trực tuyến ở KTX.

Sinh viên lựa chọn **một** trong **hai** mục sau khi thực hiện đăng ký:

+ Chọn mục 1 nếu sinh viên **không** đăng ký miễn, giảm tiền phòng ở năm học 2024-2025.

+ Chọn mục 2 nếu sinh viên **có** đăng ký miễn, giảm tiền phòng ở năm học 2024-2025.

– Thời gian phản hồi kết quả: Tối đa **36 giờ** kể từ khi sinh viên hoàn thành đăng ký. Sinh viên nhận kết quả qua email đã đăng ký hoặc Website dành cho sinh viên tại địa chỉ sv.ktxhcm.edu.vn, đăng nhập tài khoản đã được cấp xem thông báo kết quả sinh viên đăng ký ở KTX năm học 2024-2025.

1.2. Thủ tục nhận phòng: Sinh viên sau khi đăng ký và thanh toán thành công sẽ làm thủ tục nhận phòng tại Văn phòng các Ban Quản lý cụm nhà (*đã được thông báo trên email cá nhân*). Sinh viên chuẩn bị các giấy tờ sau, gồm:

+ 01 bản photo giấy tờ minh chứng đã làm thủ tục nhập học tại CSĐT (*xem phụ lục III*).

+ Chuẩn bị bản gốc các giấy tờ: Căn cước công dân (CCCD), thẻ BHYT hoặc hình thẻ tải từ ứng dụng VssID, các chứng từ, biên lai chứng minh đã đóng tiền ở KTX,... để đối chiếu khi nhận phòng.

2. Bảo hiểm Y tế, Bảo hiểm Tai nạn

a. Bảo hiểm y tế (BHYT)

– Trung tâm thực hiện thu tiền BHYT 15 tháng đối với các tân sinh viên thuộc các trường: Đại học Nguyễn Tất Thành, Đại học Kinh tế Tài chính TP.Hồ Chí Minh, Đại học FPT, Cao đẳng An ninh mạng iSPACE, Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức, Cao đẳng Kỹ thuật Cao Thắng, Đại học Mở TP. Hồ Chí Minh.

– Tân sinh viên của Trường Đại học Công nghệ Thông tin ĐHQG-HCM: Đóng tiền mua BHYT tại trường thời hạn 3 tháng (thời hạn sử dụng thẻ từ 01/10/2024 đến 31/12/2024); đóng tiền mua BHYT tại KTX thời hạn 12 tháng (thời hạn thẻ từ 01/01/2025 đến 31/12/2025).

– Tân sinh viên các trường còn lại đóng tiền mua BHYT tại trường.

b. Bảo hiểm tai nạn (BHTN)

– Tân sinh viên tham gia BHTN để được hưởng quyền lợi và thanh toán lại các chi phí y tế liên quan theo diện được bảo hiểm (thời hạn thẻ từ 01/01/2025-31/12/2025).

– Quyền lợi được hưởng: Thẻ BHTN thanh toán trong các trường hợp bị vết thương, chấn thương, chích ngừa khi bị động vật cắn, tử vong do tai nạn (tai nạn giao thông và tai nạn sinh hoạt).

– Mức đền bù cao nhất: 20.000.000 đồng/người/vụ.

– Trung tâm thực hiện hướng dẫn sinh viên làm hồ sơ bồi thường, đảm bảo quyền lợi cao nhất của sinh viên khi tham gia BHTN.

3. Công tác chăm sóc sức khỏe sinh viên nội trú

3.1. Công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu

– Trung tâm tổ chức thực hiện chăm sóc sức khỏe ban đầu cho sinh viên nội trú 24/24, từ thứ Hai đến Chủ nhật hàng tuần. Sinh viên khám chữa bệnh ban đầu miễn phí 100%.

– Đối với các trường hợp bệnh vượt ngoài khả năng điều trị, Trung tâm giới thiệu, hướng dẫn sinh viên đến các bệnh viện để khám, điều trị. Trường hợp cấp cứu chuyển viện điều trị, Trung tâm sẽ chuyển bệnh nhân bằng xe cứu thương chuyên dụng. Trường hợp bệnh lây nhiễm sẽ được bố trí khu vực cách ly điều trị.

3.2. Công tác chăm sóc sức khỏe tinh thần

– Trung tâm đã phối hợp với Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM triển khai phòng Hỗ trợ sức khỏe tinh thần để hỗ trợ sinh viên gặp khó khăn về tinh thần, nâng cao đời sống tinh thần lành mạnh cho sinh viên. Hình thức thực hiện tư vấn, tham vấn trực tiếp hoặc trực tuyến với sự tham gia tư vấn của đội ngũ chuyên gia, chuyên viên tư vấn có kinh nghiệm.

– Sinh viên liên hệ qua số Hotline 1900 05 55 59 – 117 để đặt lịch tư vấn. Ngoài ra, sinh viên có thể gửi qua email: htsktt@ktxhcm.edu.vn để được hỗ trợ và hướng dẫn.

– Thông tin liên hệ:

- + Phòng Hỗ trợ sức khỏe tinh thần khu A: Trạm Y tế - Ký túc xá khu A;
- + Phòng Hỗ trợ sức khỏe tinh thần khu B: Tòa nhà B1 - Ký túc xá khu B.

3.3. Công tác khám sức khỏe định kỳ và lập hồ sơ sức khỏe sinh viên nội trú

a. Khám sức khỏe định kỳ

– Năm học 2024-2025, Trung tâm phối hợp với các bệnh viện tổ chức khám sức khỏe định kỳ theo nhu cầu cho sinh viên nội trú ở KTX theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế và lập hồ sơ sức khỏe sinh viên nội trú.

– **Thời gian:** Tháng 12/2024 (dự kiến).

– **Phí khám** (dự kiến):

+ Mức kinh phí 210.000 đồng/sinh viên/lần khám nếu số lượng sinh viên đăng ký từ 5.000 sinh viên trở lên.

+ Mức kinh phí 250.000 đồng/sinh viên/lần khám nếu số lượng sinh viên đăng ký dưới 5.000 sinh viên.

– **Nội dung khám:** Theo Mẫu số 03 – Phụ lục đính kèm Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ Y tế (đính kèm phụ lục IV).

Sinh viên đăng ký tham gia khám sức khỏe tại KTX được các quyền lợi sau:

+ Được ưu đãi mức chi phí khám sức khỏe tại Trung tâm Quản lý Ký túc xá từ 210.000đ đến 250.000đ so với giá khám tại các bệnh viện từ 355.000đ đến 560.000đ (cùng nội dung khám);

+ Được cấp tài khoản điện tử quản lý hồ sơ sức khỏe của bản thân trong thời gian nội trú tại KTX;

+ Được tư vấn miễn phí về mắt, dinh dưỡng và sức khỏe tinh thần khi có nhu cầu;

- + Được tư vấn, hỗ trợ điều trị nếu phát hiện bệnh sau khám sức khỏe định kỳ;
- + Được sàng lọc sức khỏe tinh thần để hỗ trợ, tư vấn kịp thời, phù hợp;
- + Được hỗ trợ khi có nhu cầu cấp giấy khám sức khỏe để đi làm, nộp cho Trường, hoàn thiện hồ sơ thi lái xe,...

Trung tâm sẽ có thông báo cụ thể về thời gian, địa điểm, mức giá khám sức khỏe định kỳ sau khi có kết quả đăng ký và cập nhật thông tin để lập hồ sơ sức khỏe. Sinh viên theo dõi trên các kênh thông tin của Trung tâm Quản lý Ký túc xá trên website dành cho sinh viên tại địa chỉ sv.ktxhcm.edu.vn và xem hướng dẫn trên website Hướng dẫn thông tin tại địa chỉ huongdan.ktxhcm.edu.vn để biết và thực hiện.

b. Hồ sơ sức khỏe

– Nhằm giúp sinh viên chủ động theo dõi tình hình sức khỏe của mình cũng như giúp phát hiện sớm, điều trị kịp thời các bệnh lý. Trung tâm thực hiện hồ sơ sức khỏe cho sinh viên nội trú theo nhu cầu. Thông tin về tình hình sức khỏe của sinh viên sẽ được bảo mật trong suốt quá trình lưu trú tại Trung tâm.

- Hồ sơ sức khỏe sinh viên được lập dựa trên các nguồn thông tin, dữ liệu:
 - + Kết quả khám sức khỏe của sinh viên theo Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế;
 - + Lịch sử khám chữa bệnh sinh viên khám, điều trị bệnh tại Trung tâm;
 - + Thông tin tiền sử bệnh từ sinh viên.

Lưu ý: Trường hợp sinh viên không đăng ký khám sức khỏe định kỳ tại Trung tâm theo hướng dẫn trên, có nhu cầu lập hồ sơ sức khỏe để được theo dõi, tư vấn, hỗ trợ điều trị bệnh kịp thời, sinh viên truy cập website: hssk.ktxhcm.edu.vn và cập nhật thông tin vào phần mềm Hồ sơ sức khỏe sinh viên theo hướng dẫn (*mẫu số 1 – Giấy khám sức khỏe dành cho người từ đủ 18 tuổi trở lên hoặc mẫu số 03 – Sổ khám sức khỏe định kỳ – Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế còn thời hạn 12 tháng tính từ ngày khám tại phụ lục IV*) trước ngày 15/11/2024.

4. Các khoản thu, mức thu, cách thức thanh toán

4.1. Các khoản thu, mức thu

- Tiền hồ sơ: 60.000 đồng/sinh viên.
- Tiền thế chân tài sản, cơ sở vật chất (TCTS-CSVC): 100.000 đồng/sinh viên. Sinh viên nhận lại tiền TCTS-CSVC đã đóng khi rời khỏi KTX.
- BHYT: 1.105.650 đồng/sinh viên/15 tháng (dành cho tân sinh viên đóng BHYT tại KTX); 884.520 đồng/sinh viên/12 tháng (dành cho tân sinh viên Trường Đại học Công nghệ Thông tin).
- BHTN: 30.000 đồng/sinh viên/12 tháng.
- Mức giá lệ phí phòng ở: căn cứ Công văn số 1593/ĐHQG-KHTC ngày 09/8/2022 của ĐHQG-HCM về “Quy định mức giá lệ phí phòng ở KTX từ năm học 2022-2023 đến năm học 2025-2026 và đơn giá dịch vụ”, Trung tâm thu lệ phí phòng ở và đơn giá dịch vụ tăng thêm như sau:
 - + Đơn giá từ 01/8/2024-31/8/2024 và đơn giá từ 01/9/2024-31/8/2025

Đơn vị tính: đồng

TT	Loại phòng	Từ 01/8/2024-31/8/2024			Từ 01/9/2024-31/8/2025		
		Đơn giá phòng ở/sinh viên/tháng	Đơn giá dịch vụ tăng thêm/sinh viên/tháng	Tổng đơn giá/sinh viên/tháng	Đơn giá phòng ở/sinh viên/tháng	Đơn giá dịch vụ tăng thêm/sinh viên/tháng	Tổng đơn giá/sinh viên/tháng
		1	2	3=1+2	1	2	3=1+2
1.	Phòng 8 sinh viên	180.000		180.000	205.000	-	205.000
2.	Phòng 6 sinh viên	240.000		240.000	275.000	-	275.000
3.	Phòng dịch vụ 4 sinh viên	650.000		650.000	800.000	-	800.000
4.	Phòng dịch vụ 4 sinh viên: có máy lạnh, rèm	650.000	240.000	890.000	800.000	240.000	1.040.000
5.	Phòng dịch vụ 4 sinh viên: có máy lạnh, rèm, tủ lạnh, máy giặt	650.000	370.000	1.020.000	800.000	370.000	1.170.000
6.	Phòng dịch vụ 4 sinh viên: có máy lạnh, rèm, tủ lạnh, máy giặt, máy nước nóng, kệ dép	650.000	420.000	1.070.000	800.000	420.000	1.220.000
7.	Phòng dịch vụ 2 sinh viên: có máy lạnh, rèm	1.250.000	420.000	1.670.000	1.575.000	420.000	1.995.000
8.	Phòng dịch vụ 2 sinh viên: có máy lạnh, rèm, tủ lạnh, máy giặt	1.250.000	680.000	1.930.000	1.575.000	680.000	2.255.000
9.	Phòng dịch vụ 2 sinh viên: có máy lạnh, rèm, tủ lạnh, máy giặt, máy nước nóng, kệ dép, nệm, tủ, bàn, ghế	1.250.000	1.240.000	2.490.000	1.575.000	1.240.000	2.815.000

– Đơn giá các phòng có dịch vụ tăng thêm (trang thiết bị tăng thêm) = đơn giá lệ phí phòng ở + đơn giá dịch vụ tăng thêm (trang thiết bị tăng thêm).

– Mức giá cho các loại phòng trên chưa bao gồm tiền sử dụng điện, nước và các dịch vụ khác.

4.2. Phòng dịch vụ chờ lắp đặt trang thiết bị tăng thêm

– Năm học 2024-2025, Trung tâm tiếp tục lắp đặt các trang thiết bị tăng thêm cho các phòng dịch vụ 2 sinh viên và phòng dịch vụ 4 sinh viên (dạng chờ) để đáp ứng nhu cầu sinh viên. Các loại phòng (chờ) này sẽ được hiển thị trên phần mềm để sinh viên lựa chọn khi đăng ký. Sinh viên tìm hiểu kỹ thông tin và loại phòng trước khi đăng ký.

– Danh mục các trang thiết bị đang chờ lắp đặt cụ thể:

+ Phòng dịch vụ 2 sinh viên có máy lạnh, rèm, kệ dép, nệm, tủ, bàn, ghế (tủ, bàn, ghế thiết kế riêng) (*chờ có tủ lạnh, máy giặt, máy nước nóng*);

+ Phòng dịch vụ 4 sinh viên có máy lạnh, rèm, kệ dép (*chờ có tủ lạnh, máy giặt, máy nước nóng*);

+ Phòng dịch vụ 4 sinh viên có máy lạnh, rèm (*chờ có tủ lạnh, máy giặt*);

+ Phòng dịch vụ 4 sinh viên (*chờ có máy lạnh, rèm*).

+ Phòng dịch vụ 4 sinh viên (*chờ có máy lạnh, rèm, tủ lạnh, máy giặt, máy nước nóng, kệ dép*). Năm học 2024-2025 Trung tâm lắp đặt thiết bị tủ lạnh, máy giặt (chờ) tại tòa nhà A19. Sinh viên có nhu cầu đăng ký sẽ đóng thêm phí sau khi hoàn thành lắp đặt.

– Trung tâm sẽ lắp đặt các trang thiết bị chờ theo loại phòng sinh viên đăng ký, thời gian dự kiến hoàn thành chậm nhất trước ngày 31/12/2024 (tùy vào loại thiết bị, nếu có sự thay đổi Ban Quản lý cụm nhà sẽ thông tin đến sinh viên).

– Trung tâm thu tiền từng trang thiết bị tăng thêm theo thời gian hoàn thành lắp đặt. Đối với các trang thiết bị có sẵn sẽ thu cùng đợt sinh viên đăng ký; các trang thiết bị chưa lắp đặt còn lại theo loại phòng sẽ tính tiền từ ngày bàn giao cho sinh viên sử dụng và thu tiền sau khi hoàn thành lắp đặt xong tất cả các thiết bị tăng thêm còn lại cho sinh viên.

– Trường hợp sinh viên chuyển ra KTX nhưng các trang thiết bị tăng thêm vẫn chưa lắp đặt xong thì Trung tâm sẽ chốt công nợ theo từng trang thiết bị hiện có.

4.3. Thời hạn và hình thức thanh toán

a. Thời hạn thanh toán

– Sinh viên thanh toán các khoản thu: Lệ phí phòng ở KTX, dịch vụ tăng thêm (trang thiết bị tăng thêm), TCTS-CSVC (nếu có) và tiền hồ sơ, BHYT, BHTN trong vòng 5 ngày kể từ khi nhận kết quả đăng ký thành công. Nếu sau 5 ngày sinh viên không đóng tiền, KTX sẽ hủy kết quả; sinh viên tiếp tục có nhu cầu ở thì làm thủ tục đăng ký mới từ đầu.

b. Hình thức thanh toán

– Sinh viên thanh toán trực tuyến qua tất cả các ngân hàng (tài khoản đang hoạt động, tài khoản đăng ký dịch vụ smartbanking). Sinh viên có nhiều biên lai có thể cộng gộp các biên lai với nhau thanh toán cùng một lần.

– Sinh viên cần nhận hóa đơn, liên hệ Ban Quản lý cụm nhà để được cung cấp hóa đơn trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày thanh toán thành công.

– **Ghi chú:** Sinh viên xem chi tiết tại website: huongdan.ktxhcm.edu.vn về các hướng dẫn đăng ký, thanh toán để thực hiện nhanh chóng.

5. Chính sách hỗ trợ tân sinh viên

5.1 Chính sách miễn, giảm lệ phí phòng ở

– Trung tâm triển khai chính sách miễn, giảm giá lệ phí phòng ở cho sinh viên năm học 2024-2025 thuộc một trong các đối tượng: sinh viên khuyết tật; sinh viên mồ côi (cả cha lẫn mẹ; sinh viên mồ côi mẹ/cha); sinh viên bị bệnh nặng, bệnh hiểm nghèo; sinh viên thuộc diện hộ nghèo/cận nghèo; sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, v.v...

– Sinh viên thuộc đối tượng nhận chính sách miễn, giảm giá lệ phí phòng ở từ Ký túc xá được xếp tại toà nhà E4 thuộc Ban Quản lý cụm nhà B.E, Ký túc xá khu B. Sinh viên có nhu cầu thực hiện đăng ký online theo hướng dẫn tại website: huongdan.ktxhcm.edu.vn.

– Thời gian, địa điểm thủ tục nộp hồ sơ chi tiết xem Thông báo số 645/TB-TTQLKTX ngày 16/8/2024 tại website: ktx.vnuhcm.edu.vn/tin-tuc/thong-bao.

5.2 Các hỗ trợ khác

– Sinh viên nhận chính sách hỗ trợ từ KTX được xếp tại toà nhà E4, ngoài việc được đăng ký miễn, giảm giá lệ phí phòng ở, sinh viên được ưu tiên xem xét nhận thêm các chính sách khác: Học bổng, khóa học ngoại khóa, lớp kỹ năng mềm, chương trình bếp ăn chia sẻ...

– Hiện nay, Trung tâm đã trang bị hệ thống các sân chơi thể thao và triển khai các Câu lạc bộ để sinh viên tham gia. Năm học 2024-2025, Trung tâm triển khai đến sinh viên có nhu cầu đăng ký tham gia các hoạt động thể dục thể thao, tham gia hoạt động tại các Câu lạc bộ nhằm giúp sinh viên tập luyện thể thao, phát triển năng khiếu bản thân, rèn luyện sức khoẻ, tăng cường giao lưu, kết nối. *(Sinh viên được sử dụng miễn phí về cơ sở vật chất, sân bãi sẵn có đối với các sân chơi ở KTX. Các sân chơi ngoài KTX, Trung tâm sẽ làm việc với các đơn vị để tìm chính sách hỗ trợ giá cho sinh viên).*

– Năm học 2024-2025, nhằm hỗ trợ tân sinh viên và phụ huynh hiểu thêm về Ký túc xá ĐHQG-HCM (các khu, cụm, tòa nhà, loại phòng, trang thiết bị phòng ở, không gian sinh hoạt, các CLB, sân chơi thể dục thể thao,...), Trung tâm đã thiết lập website tham quan online tại địa chỉ thamquan.ktxhcm.edu.vn để sinh viên và phụ huynh tìm hiểu và có sự lựa chọn phù hợp trước khi đăng ký ở KTX.

– Trung tâm triển khai cho sinh viên đăng ký tham gia hoạt động vì cộng đồng. Đây là một trong các tiêu chí để xem xét chính sách về học bổng, miễn giảm phí nội trú KTX, đánh giá kết quả rèn luyện sinh viên nội trú và các chính sách khác của Trung tâm.

– Trung tâm hỗ trợ sinh viên có nhu cầu đăng ký giấy phép lái xe mô tô hạng A1 tại KTX nhằm thực hiện luật giao thông đường bộ và sự thuận lợi cho sinh viên. Sau khi có kết quả đăng ký Trung tâm sẽ làm việc với các đơn vị có thẩm quyền tổ chức thi giấy phép lái xe để hỗ trợ giá và hướng dẫn thủ tục nộp, hoàn thiện hồ sơ đăng ký nhanh chóng và thuận tiện nhất.

6. Thông tin khác

– Năm học 2024-2025, Trung tâm ban hành tiêu chuẩn phòng ở sinh viên tại các Ban Quản lý cụm nhà, các loại phòng ở của sinh viên được trang bị 13 thiết bị cơ bản (*lavabo, gương, kệ dưới gương, vòi xịt nhà vệ sinh, bồn cầu, vòi tắm, giá treo khăn, bóng đèn, quạt trần, giường, tủ, bàn, ghế*). Mỗi tòa nhà, cụm nhà có các số lượng riêng và các thiết bị này được sắp xếp theo quy định và hướng dẫn của Trung tâm. Sinh viên theo dõi thông báo ban hành tại Ban Quản lý cụm nhà để biết thêm chi tiết.

– Từ tháng 8 đến tháng 12 năm 2024, Trung tâm triển khai thi công, cải tạo, sửa chữa tại các phòng ở thuộc Ban Quản lý cụm nhà A.F, B.B, B.C, B.E theo phương án và danh sách (*đính kèm phụ lục V*). Trong quá trình sửa chữa, khi tân sinh viên đã nhận phòng, Trung tâm bố trí, sắp xếp sinh viên ở tạm phòng trống trong cụm nhà (miễn phí điện nước) từ 3-6 ngày để đảm bảo an toàn sức khỏe sinh viên. Sau khi hoàn thành sửa chữa Trung tâm sẽ thực hiện các thủ tục bàn giao phòng ở cho sinh viên theo quy định.

– Đối với sinh viên có hoàn cảnh khó khăn (*thuộc hộ nghèo, có giấy xác nhận gia đình khó khăn hoặc trường hợp đặc biệt khác*), có nhu cầu đóng tiền 1 học kỳ, sinh viên liên hệ đăng ký trực tiếp tại Phòng Công tác sinh viên (tầng trệt, nhà E3) để được hướng dẫn và giải quyết.

– Trong thời gian sinh viên ở KTX, khi Trường phản hồi kết quả sinh viên thuộc đối tượng tốt nghiệp, thôi học, tạm ngừng, bảo lưu thì sinh viên phải chấp hành thực hiện thủ tục rời KTX theo quy định.

– Sinh viên vắng mặt quá 30 ngày liên tục mà không thông báo lý do cho Ban Quản lý cụm nhà biết sẽ bị xóa tên khỏi danh sách ở KTX, Trung tâm sẽ thông tin đến các CSĐT và gia đình.

– Trung tâm không thanh toán trước thời hạn kết thúc năm học đối với sinh viên trả phòng trước thời hạn đã đăng ký, trừ các trường hợp sau: (1) Sinh viên đã tốt nghiệp; (2) Sinh viên đi du học; (3) Sinh viên thôi học hoặc tạm ngừng học để điều trị bệnh (hoặc lý do cá nhân có Quyết định của CSĐT); (4) Chuyển CSĐT. Các trường hợp khác, Trung tâm căn cứ lý do cụ thể để xem xét, giải quyết.

Trên đây là Thông báo của Trung tâm Quản lý Ký túc xá về việc tiếp nhận và sắp xếp cho tân sinh viên năm học 2024-2025. Trong quá trình thực hiện, sinh viên cần giải đáp vui lòng liên hệ: Ban Quản lý cụm nhà hoặc Phòng Công tác sinh viên, số tổng đài: 1900.055.559 để được hướng dẫn (*đính kèm phụ lục VI*).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc (để báo cáo);
- Các Cơ sở đào tạo (để thông tin);
- Các đơn vị (để thực hiện);
- Sinh viên (để thực hiện);
- Lưu: VT, CTSV.





Phụ lục I

DANH SÁCH CÁC CƠ SỞ ĐÀO TẠO KÝ THỎA THUẬN HỢP TÁC

(Ban hành theo Thông báo số 652./TB-TTQLKTX ngày 16 tháng 8 năm 2024 của Trung tâm Quản lý Ký túc xá)

1. Trường Đại học Bách khoa ĐHQG-HCM;
2. Trường Đại học Khoa học Tự nhiên ĐHQG-HCM;
3. Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn ĐHQG-HCM;
4. Trường Đại học Kinh tế - Luật ĐHQG-HCM;
5. Trường Đại học Quốc tế ĐHQG-HCM;
6. Trường Đại học Công nghệ Thông tin ĐHQG-HCM;
7. Trường Đại học Khoa học Sức khỏe ĐHQG-HCM;
8. Trường Phổ Thông Năng Khiếu;
9. Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM;
10. Trường Đại học Công nghệ TP.HCM;
11. Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM;
12. Trường Đại học FPT;
13. Trường Đại học Kiến trúc TP.HCM;
14. Trường Đại học Nguyễn Tất Thành;
15. Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM;
16. Trường Đại học Mở TP.HCM;
17. Trường Đại học Kinh tế - Tài chính TP.HCM;
18. Trường Cao đẳng An ninh mạng ISpace;
19. Trường Cao đẳng Công Nghệ Thủ Đức;
20. Trường Cao đẳng Kỹ thuật Cao Thắng;
21. Trường Cao đẳng Kinh tế Đối ngoại;
22. Trường Cao đẳng Công thương.

Tổng cộng: 22 cơ sở đào tạo. *th*

Phụ lục II
THỜI GIAN ĐĂNG KÝ Ở KÝ TÚC XÁ NĂM HỌC 2024-2025
CỦA CÁC CƠ SỞ ĐÀO TẠO

(Ban hành theo Thông báo số 652./TB-TTQLKTX ngày 16 tháng 8 năm 2024
của Trung tâm Quản lý Ký túc xá)

Stt	Trường	Lịch nhập học của các cơ sở đào tạo	Thời gian kết thúc đăng ký ở Ký túc xá
TRƯỜNG TRONG HỆ THỐNG ĐHQG-HCM			
1.	Trường Đại học Bách khoa, ĐHQG-HCM	19/8/2024 - 21/8/2024	28/8/2024
2.	Trường Đại học Công nghệ Thông tin, ĐHQG-HCM	19/8/2024 - 30/8/2024	06/9/2024
3.	Trường Đại học Khoa học Sức khoẻ, ĐHQG-HCM	20/8/2024 - 25/8/2024	01/9/2024
4.	Trường Đại học Kinh tế - Luật, ĐHQG-HCM	21/8/2024 - 25/8/2024	01/9/2024
5.	Trường Đại học Quốc tế, ĐHQG- HCM	21/8/2024 - 24/8/2024	31/8/2024
6.	Trường Đại học Khoa học Tự nhiên, ĐHQG-HCM	22/8/2024 - 27/8/2024	03/9/2024
7.	Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG-HCM	26/8/2024 - 29/8/2024	05/9/2024
TRƯỜNG NGOÀI HỆ THỐNG ĐHQG-HCM			
8.	Trường Cao đẳng An ninh mạng iSPACE	01/01/2024 - 31/12/2024	26/8/2024
9.	Trường Cao đẳng kinh tế đối ngoại	01/7/2024 - 15/8/2024	26/8/2024
10.	Trường Cao đẳng Công Nghệ Thủ Đức	22/7/2024 - 31/8/2024	07/9/2024
11.	Trường Cao đẳng Công Thương Tp. HCM	17/8/2024 - 18/8/2024	26/8/2024
12.	Trường Cao đẳng Kỹ Thuật Cao Thắng	12/8/2024 - 14/8/2024	26/8/2024

Stt	Trường	Lịch nhập học của các cơ sở đào tạo	Thời gian kết thúc đăng ký ở Ký túc xá
13.	Trường Đại học Công nghệ TP.HCM (HUTECH)	18/8/2024 - 30/8/2024	06/9/2024
14.	Trường Đại học Nguyễn Tất Thành	19/8/2024 - 31/8/2024	07/9/2024
15.	Trường Đại học FPT	19/8/2024 - 15/9/2024	26/9/2024
16.	Trường Đại học Mở TP.HCM	19/8/2024 - 28/8/2024	04/9/2024
17.	Trường Đại học Kinh tế - Tài chính TP.HCM	19/8/2024 - 06/9/2024	13/9/2024
18.	Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Tp.HCM	21/8/2024 - 27/8/2024	03/9/2024
19.	Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM	23/8/2024 - 30/8/2024	06/9/2024
20.	Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM	28/8/2024 - 30/8/2024	06/9/2024
21.	Trường Đại học Kiến trúc TP.HCM	09/9/2024 - 11/9/2024	18/9/2024

Ghi chú:

1. Thời gian đăng ký theo lịch nhập học của các cơ sở đào tạo.
2. Đối với các cơ sở đào tạo nhập học trước ngày 19/8/2024 thực hiện đăng ký từ ngày 19/8/2024.
3. Nếu các cơ sở đào tạo có thay đổi về thời gian nhập học, Trung tâm Quản lý Ký túc xá sẽ điều chỉnh theo lịch của Trường và thông tin đến sinh viên





Phụ lục III

BIỂU MẪU XÁC NHẬN HOÀN THÀNH THỦ TỤC NHẬP HỌC CỦA TÂN SINH VIÊN ĐỂ ĐĂNG KÝ Ở KÝ TÚC XÁ NĂM HỌC 2024-2025

(Ban hành theo Thông báo số. 652../TB-TTQLKTX ngày 16..tháng 8.. năm 2024 của Trung tâm Quản lý Ký túc xá)

1. Trường Đại học Bách khoa ĐHQG-HCM

I. THÔNG TIN CÁ NHÂN

Mã số nhập học: 231ABCD
Họ và tên: f
Ngày sinh: 01/01/2003
Phái: NỮ
Khu vực ưu tiên: Khu vực 1
Đối tượng ưu tiên: Đối tượng 01
Diện trúng tuyển: PT 5. Xét tuyển tổng hợp (DGNL, THPT, HB)
Trúng tuyển ngành: 106 - Khoa học Máy tính

Lưu ý

Stich viên phải hoàn tất các công việc / nội dung đánh dấu (*) ở trong này đúng hạn, HƯỚNG dẫn không được công nhận là sinh viên.

Các công việc / nội dung này có thể được thực hiện không cần theo thứ tự.

Ber nhập học năm 2023 Chính Quy

1. NỘP TAM ƯNG HỌC PHÍ VÀ PHÉ NHẬP HỌC (TIỀN NHẬP HỌC) (*)

In phiếu thông tin nhập học (tại mục in hồ sơ nhập học) và nộp học phí

Ngân hàng: OCB - Ngân Hàng Phương Đông
Số tài khoản: 038 231ABCD
Tên chủ tài khoản: TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA
Số tiền thanh toán: 4,500,000
Nội dung chuyển khoản: NGUYEN AN 231ABCD CO 106



2. NHẬP HỌC (*)

- Chụp và nộp hình 4x6 để làm thẻ sinh viên (mục hồ sơ ảnh)
- In hồ sơ ở mục "hồ sơ nhập học"
- Chụp nhật hình ảnh của hồ sơ nhập học & các mệnh chứng (nếu có) ở mục "hồ sơ ảnh"
- SV thuộc chương trình tiên tiến, chất lượng cao tiếng Anh, bản kết quốc tế, **BẮT BUỘC** khai báo thông tin ở mục "Chứng chỉ ngoại ngữ", dữ liệu khai báo sẽ được sử dụng để xác định tỷ lệ tiếng Anh của SV.

3. KHAI BÁO LỊCH TÂN SINH VIÊN (*)

Hồ sơ đã được xác nhận

STT	Mã hồ sơ	Thời gian tạo	Tình trạng	Chính xác - In
1	231ABCD	10/08/2023 10:51	Đã được xác nhận	(Sửa hồ sơ)
2	231ABCD	10/08/2023 10:51	Đã được xác nhận	(In lịch)

4. NỘP HỒ SƠ TÂN SINH VIÊN (*)

- Sắp xếp hồ sơ theo thứ tự tại phụ lục 1 của thông báo nhập học.
- Theo dõi tình trạng hồ sơ tân sinh viên tại đây.
- Đăng ký mở tài khoản ngân hàng OCB.

Trường đã nhận hồ sơ của bạn (mã hồ sơ 231ABCD)

2. Trường Đại học Khoa học Tự nhiên ĐHQG-HCM

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC TỰ NHIÊN
BIÊN NHẬN HỒ SƠ
NHẬP HỌC K.202

Sinh viên:

MaSV: 221 49

Ngày sinh:

Ngành: 7460101_NN-Nhóm ngành Toán học, Toán
Ứng dụng, Toán tinDiện TT: Xét tuyển thẳng theo quy định của Bộ Giáo
dục & Đào tạo**HỒ SƠ GỒM CÓ:**

1. Hai ảnh 4x6
2. Bản chính giấy báo nhập học
3. Bản sao trích lục giấy khai sinh
4. Bản chính Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời năm 2022 hoặc bản sao công chứng bằng tốt nghiệp THPT (mang bản chính đối chiếu)
5. Bản sao học bạ THPT
6. Hồ sơ chứng nhận ưu tiên (trường hợp trúng tuyển nhờ ưu tiên)
7. Lý lịch sinh viên (in từ Portal của trường)

TP.HCM ngày, tháng năm 202

Người nhận**Nộp hồ sơ tại:****BẢN SỐ: 3**

Khai báo BHYT:

Có Không

3. Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn ĐHQG-HCM

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐT: 028.3829.3828 - 111

GIẤY BIÊN NHẬN



Họ và tên: TEST STUDENT

MSSV: 2356159998

Ngành học: Công tác xã hội

HỒ SƠ GỒM CÓ:

1. Sơ yếu lý lịch
2. Giấy biên nhận nhập học
3. 01 Bản chính giấy báo trúng tuyển và gọi nhập học
4. 04 ảnh thẻ 3x4 (ghi rõ Mã số sinh viên, họ tên vào mặt sau ảnh)
5. 01 bản chính Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời năm 2024 hoặc bản sao bằng tốt nghiệp trung học phổ thông (THPT)
6. 01 bản sao Giấy khai sinh hoặc bản sao trích lục Giấy khai sinh
7. 02 Bản sao có chứng thực Căn cước công dân/Căn cước
8. 01 Bản sao có chứng thực học bạ Trung học phổ thông


Lưu ý:

- Bản sao hợp lệ là bản photo được các cơ quan có thẩm quyền công chứng, chứng thực.
- Sinh viên nên photo và chứng thực giấy báo nhập học trước khi nộp để sử dụng về sau khi có nhu cầu.
- Đề nghị sinh viên thực hiện theo đúng thời gian quy định ghi trên giấy báo nhập học, sau 15 ngày kể từ ngày in trên giấy báo, thí sinh không đến làm thủ tục nhập học sẽ bị hủy tên trong danh sách trúng tuyển./.

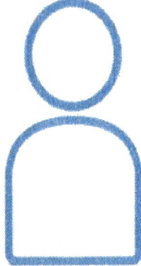
TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm 2024

Người thu hồ sơ


4. Trường Đại học Kinh tế - Luật ĐHQG-HCM


 VIETNAM NATIONAL UNIVERSITY
UNIVERSITY OF ECONOMICS AND LAW

STUDENT ID CARD




Nguyễn Văn A
01/01/2005
K2340X1234
K2340X




 ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP. HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ - LUẬT


THẺ SINH VIÊN



Nguyễn Văn A
01/01/2005
K2340X1234
K2340X

Có giá trị đến: 03/10/2025

 028.37244555 (ext: 6331)



5. Trường Đại học Quốc tế ĐHQG-HCM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUỐC TẾ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
 PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN NHẬN HỒ SƠ XÁC NHẬN NHẬP HỌC

Họ và Tên: Ngày sinh:

Ngành trúng tuyển:

MSSV:

CCCD:

Đã nộp hồ sơ xác nhận nhập học gồm:

STT	Nội dung	Có/Không	Ghi chú
1	01 Bản chính Giấy chứng nhận kết quả thi Tốt nghiệp THPT năm 2024 (trừ thí sinh đã tốt nghiệp từ năm 2023 trở về trước).	X	
2	01 Bản sao công chứng các giấy tờ chứng minh đối tượng ưu tiên tuyển sinh (đối với thí sinh trúng tuyển được cộng điểm ưu tiên)	X	
3	01 Bản chính giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời 2024 hoặc bản sao công chứng Bằng tốt nghiệp THPT đối với sinh viên đã tốt nghiệp từ năm 2023 trở về trước	X	
4	01 Lý lịch sinh viên (điền thông tin và in mẫu từ: http://ketquaxt.hcmiu.edu.vn)	X	
5	01 Bản kê khai tham gia BHYT kèm phụ lục (điền thông tin và in mẫu từ: http://ketquaxt.hcmiu.edu.vn)	X	
6	01 Bản sao công chứng giấy khai sinh	X	
7	01 Bản sao công chứng học bạ THPT	X	
8	01 Bản sao công chứng căn cước công dân	X	
9	01 Bản sao thẻ BHYT hoặc hình chụp BHYT từ phần mềm VssID in ra giấy (không chứng thực)	X	
10	01 Sổ Đoàn (bản gốc), giấy giới thiệu sinh hoạt Đảng (nếu có)	X	

Xác nhận học tiếng Anh tăng cường

TP HCM, ngày 5 tháng 8 năm 2024

Người nộp hồ sơ
(ký rõ họ tên)

Phòng Đào tạo Đại học
(ký rõ họ tên)

Phòng Công tác Sinh viên
(ký rõ họ tên)



* E N E N V E 2 3 1 1 2 *



6. Trường Đại học Công nghệ thông tin ĐHQG-HCM
Sinh viên chính quy (VB1)

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Số: /GXNNH TP.Hồ Chí Minh, ngày tháng 8 năm 2024

GIẤY XÁC NHẬN NHẬP HỌC

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Xác nhận
Sinh viên: Nguyễn Văn A
Ngày tháng năm sinh:
MSSV:
Ngành:

Đã trúng tuyển và xác nhận nhập học tại Trường Đại học Công nghệ Thông tin vào lúc: ngày tháng năm 2024

(Giấy chỉ có giá trị sử dụng để đăng ký Kỳ túc xá Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh trước ngày 31 tháng 8 năm 2024).

Sinh viên chương trình liên kết (BCU)

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Số: /GXNNH TP.Hồ Chí Minh, ngày tháng 8 năm 2024

GIẤY XÁC NHẬN NHẬP HỌC

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

Xác nhận
Sinh viên: Nguyễn Văn A
Ngày tháng năm sinh:
MSSV:
Ngành:

Đã trúng tuyển và hoàn thành học phí tại Trường Đại học Công nghệ Thông tin vào lúc: ngày tháng năm 2024

(Giấy chỉ có giá trị sử dụng để đăng ký Kỳ túc xá Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh trước ngày 31 tháng 8 năm 2024).

7. Trường Đại học Khoa học Sức khỏe ĐHQG-HCM



TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KHOA HỌC SỨC KHỎE
UNIVERSITY OF HEALTH SCIENCES

PHÒNG ĐÀO TẠO - TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC SỨC KHỎE
Phòng 108, Nhà Hành chính Y A1
Đường Hải Thượng Lãn Ông, Đồng Hòa, Dĩ An, Bình Dương.
Email: hotosinhvien@med.vnu.edu.vn Website: www.pdt-med.vnu.info
ĐT: (025) 7101 87 87, máy lẻ: 106

PHIẾU BIÊN NHẬN HỒ SƠ TÂN SINH VIÊN

Trường Đại học Khoa học Sức khỏe - ĐHQG-HCM đã nhận hồ sơ nhập học của:

Họ và tên: MSSV:

Hồ sơ bao gồm:

Stt	Nội dung	SL	Có	Không	Ghi chú
1	Phiếu thông tin sinh viên được in từ hệ thống (Chỉ cần chữ ký của SV)	01			
2	Giấy chứng nhận kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024 (Bản gốc)	01			
3	Giấy chứng nhận kết quả thi ĐGNL (Bản gốc nếu có)	01			
4	Bằng tốt nghiệp THPT/ giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT tạm thời năm 2024 (Bản sao y)	01			
5	Học bạ (Bản sao y)	01			
6	CMND/CCCD (Bản sao y)	01			
7	Giấy khai sinh (Bản sao y)	01			
8	Phiếu khám sức khỏe (Bản gốc)	01			
9	Hình 3x4 (ghi tên, ngày sinh mặt sau)	01			
10	Bản in minh chứng đóng học phí HK1, NH24-25	01			
11	Các minh chứng để được hưởng chế độ ưu tiên theo đối tượng quy định trong văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT (Bản sao y)	01			
12	Kết quả các kỳ thi quốc tế: SAT, ACT, IB, A-level, ... (Bản sao y nếu có)	02			
13	Các chứng chỉ, văn bằng tiếng Anh (Bản sao y nếu có)				
14	Bằng tốt nghiệp đại học, bảng điểm đại học (Bản sao y nếu có)	02			
15	Chứng chỉ Giáo dục thể chất (Bản sao y nếu có)	02			
16	Chứng chỉ Giáo dục quốc phòng (Bản sao y nếu có)	02			
17	Giấy chứng nhận đăng ký nghĩa vụ quân sự (nam được cấp vào năm 17 tuổi)	01			
18			

Lưu ý: Tất cả các bản sao y phải công chứng, thời gian không quá 6 tháng.

Người nộp
(kí và ghi rõ họ tên)

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024
Người nhận hồ sơ
(kí và ghi rõ họ tên)

8. Trường Đại học Nông Lâm TP.HCM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ Ở KÝ TÚC XÁ
(Dành cho sinh viên ngoài ĐHQG-HCM)

Kính gửi:

- Trung tâm Quản lý Ký túc xá ĐHQG – HCM;
- Phòng Công tác sinh viên.

Tôi tên: Ngày sinh: Giới tính:.....
 Sinh viên trường:.....
 Khoa.....MSSV:.....
 Số CMND hoặc số thẻ căn cước: Ngày cấp: Nơi cấp:.....
 Email:.....
 Hộ khẩu thường trú.....
 Số điện thoại cá nhân:..... Số điện thoại gia đình:.....

Tôi làm đơn này được đăng ký ở ký túc xá để sinh hoạt và học tập.

Tôi xin cam kết:

- Ở đúng số phòng/nhà đã được xếp;
- Thực hiện nghiêm túc nội quy Ký túc xá;
- Thanh toán đầy đủ các khoản phí và đúng thời gian quy định;
- Thực hiện đóng bảo hiểm Y tế tại Trung tâm quản lý ký túc xá; trừ các đối tượng được cấp miễn phí tại địa phương như cận nghèo (CN), hộ nghèo (HN), vùng kinh tế khó khăn (DK), xã đảo (XD), dân tộc (DT), thương binh (TB); Sinh viên không có mã BHYT, thân nhân công an (TA), thân nhân bộ đội (TQ) bắt buộc phải nộp bản sao hộ khẩu gia đình, bản sao CMND.
- Trả phòng đúng thời gian quy định.

Trân trọng.

XÁC NHẬN CỦA TRƯỞNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM TP.HCM TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN <i>(Ký, ghi rõ họ tên và đóng mộc của nhà trường)</i>	<i>Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm</i> Người làm đơn <i>(Ký, ghi rõ họ tên)</i>
---	--

9. Trường Đại học Công nghệ TP.HCM

TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ TP. HCM
PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN

BM04/HDCV04/CTSV
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/NT- CTSV

TP. Hồ Chí Minh, ngày ... tháng ... năm ...

GIẤY GIỚI THIỆU

Kính gửi: **TRUNG TÂM QUẢN LÝ KỸ TỨC XÁ ĐH QUỐC GIA TP.HCM**

Phòng Công tác Sinh viên trường Đại học Công Nghệ TP.HCM

Trân trọng giới thiệu

Anh/ Chị: Ngày sinh:

MSSV: Lớp:

Số điện thoại: Khoa/Viên:

Đến liên hệ công việc: Xin đăng ký ở KTX Đại học Quốc gia TP.HCM

Kính mong TT QLKTX tạo điều kiện để Anh/ Chị có nơi ở ổn định.

Chân thành cảm ơn sự quan tâm, giúp đỡ của Trung tâm Quản lý KTX.

Giấy giới thiệu này có giá trị trong vòng 30 ngày kể từ ngày ký

PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN
*(Ký xác nhận của Lãnh đạo Phòng và đóng
mộc của Phòng Công tác Sinh viên)*

10. Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM: *Độc lập – Tự do – Hạnh phúc*

STT: 11111

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

STT: 1111100000

ĐƠN ĐĂNG KÝ Ở KÝ TÚC XÁ
(Dành cho sinh viên ngoài ĐHQG-HCM)

Kính gửi:

- Trung tâm Quản lý Ký túc xá ĐHQG – HCM;
- Phòng Công tác sinh viên.

Tôi tên: Ngày sinh: Giới tính:

Sinh viên trường:

Khoa: MSSV:

Số CMND hoặc số thẻ căn cước: Ngày cấp: Nơi cấp:

Email:

Hộ khẩu thường trú:

.....

Số điện thoại cá nhân: Số điện thoại gia đình:

Tôi làm đơn này được đăng ký ở ký túc xá để sinh hoạt và học tập.

Tôi xin cam kết:

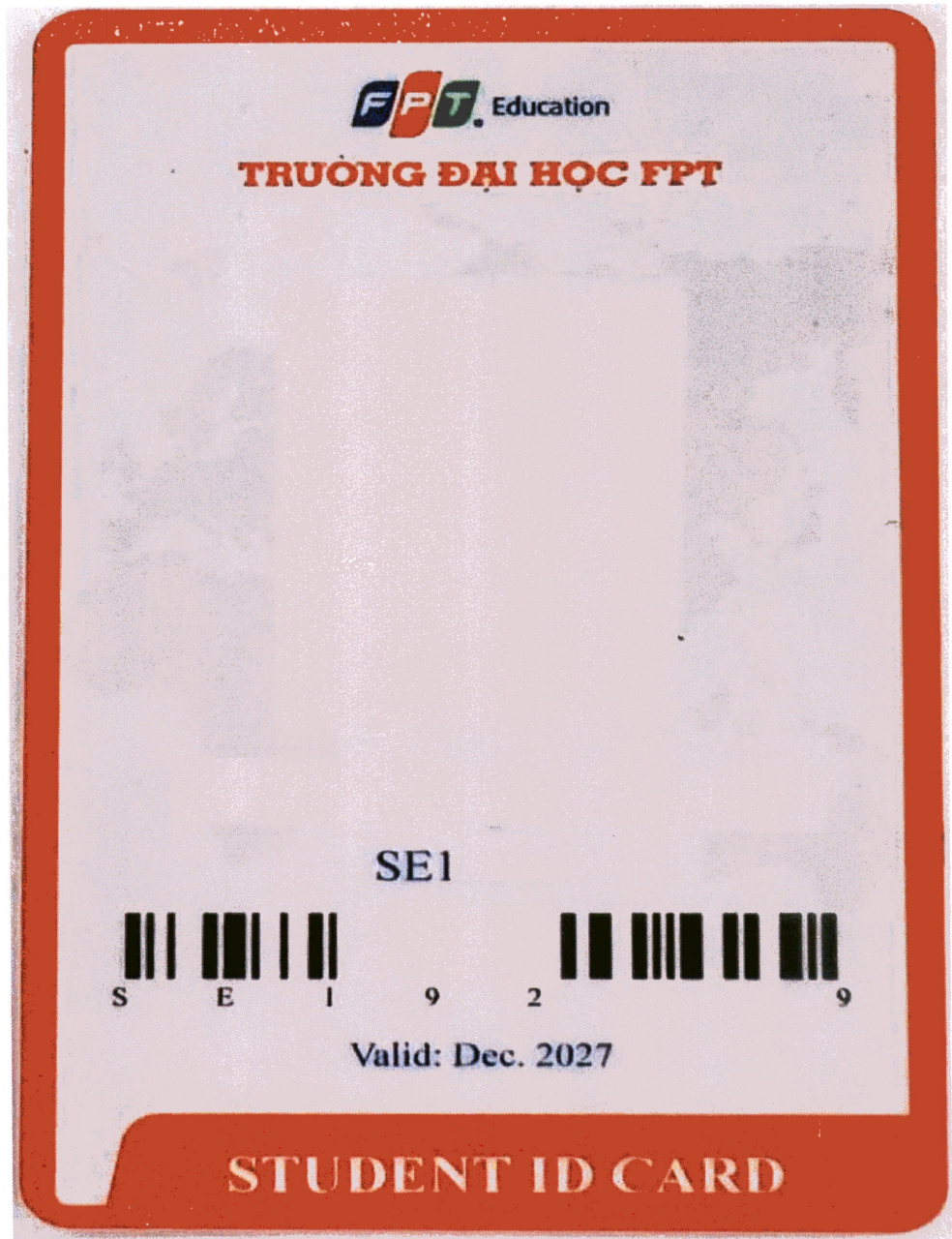
- Ở đúng số phòng/nhà đã được xếp;
- Thực hiện nghiêm túc nội quy Ký túc xá;
- Thanh toán đầy đủ các khoản phí và đúng thời gian quy định;
- Thực hiện đóng bảo hiểm Y tế tại Trung tâm quản lý ký túc xá (trừ các đối tượng được cấp miễn phí tại địa phương như cận nghèo (CN), hộ nghèo (HN), vùng kinh tế khó khăn (DK), xã đảo (XD), dân tộc (DT), thương binh (TB); Sinh viên không có mã BHYT, thân nhân công an (TA), thân nhân bộ đội (TQ) bắt buộc phải nộp bản sao hộ khẩu gia đình, bản sao CMND.
- Trả phòng đúng thời gian quy định.

Trân trọng.

XÁC NHẬN CỦA TRƯỜNG
TL. HIỆU TRƯỞNG
TP. TUYỂN SINH VÀ CÔNG TÁC SV
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu xác nhận của nhà trường)

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm
Người làm đơn
(Ký, ghi rõ họ tên)

11. Trường Đại học FPT



12. Trường Đại học Kiến trúc TP.HCM

**BIÊN NHẬN
THU HỒ SƠ NHẬP HỌC**Mã số sinh viên: **23** **279**

Họ và tên: Nguyễn Văn

Ngày sinh: /04/

Ngành học: XD - Kỹ thuật xây dựng

Nơi học: Thành phố Hồ Chí Minh

HỒ SƠ THIẾU:

1. Bản sao Bằng tốt nghiệp THPT / Đại học / Cao đẳng /
2. Bản photo Thẻ BHYT đang còn giá trị sử dụng

Tổng cộng: 2

TP.HCM, Ngày 1 tháng năm 2024

Người nhận hồ sơ

-
- Sinh viên truy cập cổng thông tin điện tử để biết các thông tin cần thiết trong quá trình học tập. Địa chỉ cổng thông tin: <http://daotao.uah.edu.vn/>
 - Tài khoản và mật khẩu mặc định là MSSV. Sinh viên phải đổi lại mật khẩu sau lần truy nhập đầu tiên.

13. Trường Đại học Nguyễn Tất Thành

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGUYỄN TẤT THÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGUYỄN TẤT THÀNH

XÁC NHẬN:

Họ và tên học sinh, sinh viên: Nguyễn Văn A

Ngày sinh: 01/01/2006 tại.....

Hộ khẩu thường trú:.....

Hiện là học sinh, sinh viên của Trường Đại học Nguyễn Tất Thành

Mã trường theo học (mã quy ước trong tuyển sinh ĐH, CĐ, TCCN): NTT

Tên trường: **ĐẠI HỌC NGUYỄN TẤT THÀNH**

Lớp: Khoa:

Khoá: Mã số HSSV:.....

Hệ đào tạo (Đại học, cao đẳng, Trung cấp): Đại học NIIE

Hình thức đào tạo (chính quy – vừa học, vừa làm): Chính quy

Thời gian đào tạo:.....tháng.

Nhập học chính thức từ ngày:.....tháng.....năm.....

Dự kiến kết thúc khoá học trong tháng.....năm.....

Tp Hồ Chí Minh, ngày tháng năm....

TL. HIỆU TRƯỞNG
KI. TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN
(Ký tên và đóng dấu xác nhận của nhà trường)

Thông tin liên hệ Phòng Công tác Sinh viên, Trường ĐH Nguyễn Tất Thành:
-Địa chỉ: Số 300A Nguyễn Tất Thành, P.13, Q.4, TP.HCM;
-Số điện thoại: 19002039-Số nội bộ: 324 hoặc 325;
-Email: ctsv@ntt.edu.vn

14. Trường Đại học Ngân hàng TP.HCM

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG
TP. HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /CN-ĐHNH-TTSV&QHDN

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

GIẤY CHỨNG NHẬN

Trường Đại học Ngân hàng TP. Hồ Chí Minh chứng nhận:

Anh/ Chị:

Ngày sinh:

Nơi sinh:

Hộ khẩu thường trú:

Hiện là sinh viên năm thứ 1 của Trường Đại học Ngân hàng Tp.Hồ Chí Minh.

Năm học:

Mã sinh viên: Lớp:

Ngành: Khoa:

Hệ đào tạo: Đại học

Loại hình đào tạo:

Niên khoá:

Thời gian đào tạo tối đa tại Trường:

**TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. GIÁM ĐỐC TTSV & QHDN
PHÓ GIÁM ĐỐC**

(Ký tên và đóng dấu xác nhận của nhà trường)

15. Trường Đại học Mở TP.HCM

AGRIBANK

Quý khách thực hiện thành công giao dịch thanh toán số tiền

3,030,000 VND

Tài khoản nguồn
5108205075916

Trường học
Đại học Mở TP.HCM

Mã tra cứu
2254062007

Tên khách hàng
Lê Minh Ánh

Thời gian giao dịch
10:28 23/06/2023

Quét mã QRCode...



mã tra cứu là MSSV và tên khách hàng là tên sinh viên

<p>GIẤY NỘP TIỀN Deposit Order</p>		Liên I: Ngân hàn Original Bank Số bút toán: Jep No Loại tiền : Currency
CHI NHÁNH Khách hàng nộp tiền: Nguyễn Văn A Số CMT/Hộ chiếu: 123456789 Địa chỉ: Q.10 - HCM Khách hàng nhận tiền: Trường Đại học Ngoại Ngữ - Tin học TP.HCM Số CMT/Hộ chiếu: Số tài khoản: 1940.201.042.050	Ngày: 10/06/2023 Ngày cấp: 01/01/19xx Ngày cấp: Tại ngân hàng: AGRIBANK - Chi nhánh Hiệp Phước	Số: Điện thoại: 09xx-xx-xx Nơi cấp: CA Điện thoại: Nơi cấp: Chi nhánh Hiệp Phước
Loại giao dịch: <input type="checkbox"/> Mở tài khoản <input checked="" type="checkbox"/> Nộp tiền vào tài khoản <input type="checkbox"/> Chuyển tiền	Số tiền bằng chữ: Mười ba triệu, bảy trăm sáu mươi chín ngàn đồng Số tiền bằng số: 13.769.000đ Nội dung: Nguyễn Văn A, MSSV: 15DH490808, đóng học phí HK2 (16-17)	
Khách hàng ký và ghi rõ họ tên: Nguyễn Văn A	Thủ quỹ Giao dịch viên Kiểm soát	

SV ĐÓNG TIỀN ĐUA NGÂN HÀNG CHI THEO MẪU NÀY

16. Trường Đại học Kinh tế - Tài chính TP.HCM

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ-TÀI CHÍNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số:/GCN-CTSV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngàytháng.... năm 2024

GIẤY CHỨNG NHẬN

Trường Đại học Kinh tế - Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận:

Anh/chị : Ngày sinh :

MSSV : Khóa học :

Lớp : Ngành :

Bậc đào tạo : Đại học Hệ : Chính quy

Thường trú :

Hiện đang học tại Trường Đại học Kinh tế - Tài chính Thành phố Hồ Chí Minh, năm học 20....- 20.....

Giấy chứng nhận này dùng để bổ túc hồ sơ.....

TL. HIỆU TRƯỞNG
KT. TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

(Ký tên và đóng dấu xác nhận của nhà trường)

17. Trường Cao đẳng An ninh mạng iSPACE

BỘ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
TRƯỜNG CAO ĐẲNG AN NINH MẠNG iSPACE

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

(Chứng nhận đang học)

TRƯỜNG CAO ĐẲNG AN NINH MẠNG iSPACE

Chứng nhận:

Anh/Chị	:		MSSV:	
Ngày sinh	:		Nơi sinh:	
Số CCCD	:	Ngày cấp:	Nơi cấp:	
Địa chỉ thường trú	:			
Hiện đang học	:	Cao đẳng - Hệ Chính quy	Mã lớp:	
Chuyên ngành	:		Khóa:	
Mã ngành/nghề	:			
Thời gian khóa học	:	Từ	đến	
Lý do	:			

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

TL. HIỆU TRƯỞNG

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu xác nhận của nhà trường)

18. Trường Cao đẳng Công Nghệ Thủ Đức

UBND THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THỦ ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY XÁC NHẬN

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ THỦ ĐỨC

Xác nhận : Phái :

Ngày sinh : Mã số HSSV : 24211.....

Địa chỉ thường trú :

Lớp : CD24..... Ngành học:

Bậc : Cao đẳng Khóa học : 2024-2027

Hình thức đào tạo : Chính quy

Hiện nay là sinh viên của Trường Cao đẳng Công nghệ Thủ Đức năm học: 2024-2025

Dự kiến thời gian tốt nghiệp: 4/2027

Giấy này cấp theo đề nghị của HSSV để : **Đăng ký KTX khu B ĐHQG TP HCM**

TP.Hồ Chí Minh, ngày ... tháng .. năm

TL.HIỆU TRƯỞNG

TP.CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ - HSSV

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu xác nhận của Trường)

.....

19. Trường Cao đẳng Kỹ thuật Cao Thắng

BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CAO THẮNG

STT:.....
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 00545-GXN/CĐKTCT-CTCT HSSV

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng..... năm

GIẤY XÁC NHẬN
HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CAO THẮNG
XÁC NHẬN:

Sinh viên:

Sinh ngày:

Hiện đang là sinh viên lớp :

Mã số sinh viên:

Niên khóa:

Bậc đào tạo:.....

Hệ đào tạo: **Chính quy**

Ngành học:.....

Khoa:.....

Ngày nhập học:.....

Ngày ra trường (Dự kiến):

Thời gian hoàn thành tối đa:.....

Giấy này cấp để bỏ túc hồ sơ cá nhân./.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

TL. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
PHỤ TRÁCH PHÒNG

(Ký tên và đóng dấu xác nhận của nhà trường)

20. Trường Cao đẳng Kinh tế Đối ngoại

**BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ ĐỐI NGOẠI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 00001/CN-CKD

GIẤY CHỨNG NHẬN

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KINH TẾ ĐỐI NGOẠI CHỨNG NHẬN

Anh/Chị: **Nguyễn Văn A**

Sinh ngày: **01/01/2006**

Mã số SV: **2400001**

Hiện là sinh viên năm thứ: **Một**

Lớp: **CDKDXK28A**

Khóa: **2024**

Niên khóa: **2024-2027**

Hệ: **Chính quy**

Chuyên ngành: **Kinh doanh Xuất nhập khẩu**

Nay cấp giấy chứng nhận này để tiện sử dụng khi cần thiết.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 08 năm 2024

TL. HIỆU TRƯỞNG

TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SINH VIÊN & KẾT NỐI DOANH NGHIỆP

21. Trường Cao đẳng Công thương

**BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Số: /GXN – CDCT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 202

GIẤY CHỨNG NHẬN SINH VIÊN

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG THƯƠNG TP. HỒ CHÍ MINH
CHỨNG NHẬN**

Sinh viên:
Hộ khẩu thường trú:
Mã số sinh viên:
Hệ: Cao đẳng chính quy
Ngành/Lớp:
Tình trạng học tập: Đang học tập tại trường

Sinh ngày:

Khoá học:

Năm học:

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG PHÒNG CÔNG TÁC SV**

Lê Quang Vinh

12. Tiền sử bệnh, tật của bản thân:

Tên bệnh	Phát hiện năm	Tên bệnh nghề nghiệp	Phát hiện năm
a)		a)	
b)		b)	
c)		c)	
d)		d)	

Người lao động xác nhận
(Ký và ghi rõ họ, tên)

.....ngàytháng.....năm.....

Người lập sổ KSK định kỳ
(Ký và ghi rõ họ, tên)

KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ

I. TIỀN SỬ BỆNH, TẬT

(Bác sỹ khám sức khỏe hỏi và ghi chép)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Tiền sử sản phụ khoa (Đối với nữ):

- Bắt đầu thấy kinh nguyệt năm bao nhiêu tuổi:

- Tính chất kinh nguyệt: Đều Không đều

Chu kỳ kinh: ngày Lượng kinh: ngày

Đau bụng kinh: Có Không

- Đã lập gia đình: Có Chưa

- PARA:

- Số lần mổ sản, phụ khoa: Có Ghi rõ: Chưa

- Có đang áp dụng BPTT không? Có Ghi rõ: Không

II. KHÁM THỂ LỰC

Chiều cao:cm; Cân nặng:Kg; Chỉ số BMI:

Mạch:lần/phút; Huyết áp:/..... mmHg

Phân loại thể lực:

III. KHÁM LÂM SÀNG

Nội dung khám		Họ tên, chữ ký của Bác sỹ
1.	Nội khoa	
a)	<i>Tuần hoàn:</i>	
	Phân loại:	
b)	<i>Hô hấp:</i>	
	Phân loại:	
c)	<i>Tiêu hóa:</i>	
	Phân loại:	
d)	<i>Thận-Tiết niệu:</i>	
	Phân loại:	
đ)	<i>Nội tiết:</i>	
	Phân loại:	
e)	<i>Cơ - xương - khớp:</i>	
	Phân loại:	
g)	<i>Thần kinh:</i>	
	Phân loại:	
h)	<i>Tâm thần:</i>	
	Phân loại:	
2	Ngoại khoa, Da liễu	
	- Ngoại khoa:..... Phân loại: - Da liễu:..... Phân loại:	
3	Sản phụ khoa: Phân loại:	

Kết quả khám thị lực: Không kính: Mắt phải Mắt trái Có kính: Mắt phải Mắt trái	
Các bệnh về mắt (nếu có):	
Phân loại:	
5.	Tai - Mũi - Họng
Kết quả khám thính lực:	
Tai trái: Nói thườngm; Nói thầm.....m Tai phải: Nói thường m; Nói thầm.....m	
Các bệnh về tai mũi họng (nếu có):	
Phân loại:	
6.	Răng - Hàm - Mặt
Kết quả khám: Hàm trên: Hàm dưới:	
Các bệnh về răng hàm mặt (nếu có):	
Phân loại:	

IV. KHÁM CẬN LÂM SÀNG

Xét nghiệm huyết học/sinh hóa/X.quang và các xét nghiệm khác khi có chỉ định của bác sỹ: a) Kết quả: b) Đánh giá:	
---	--

V. KẾT LUẬN

1. Phân loại sức khỏe¹:
 2. Các bệnh, tật (nếu có)²:
-

.....ngàythángnăm

NGƯỜI KẾT LUẬN
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

MẪU SỐ 01 GIẤY KHÁM SỨC KHỎE DÙNG CHO NGƯỜI TỪ ĐỦ 18 TUỔI TRỞ LÊN
Theo Thông tư 32/2023/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2023
(Ban hành kèm theo Thông báo số 652/TB-TTQLKTX ngày 16 tháng 8 năm 2024
của Trung tâm Quản lý Ký túc xá)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/GKSK-.....

GIẤY KHÁM SỨC KHỎE

Ảnh (4 x 6 cm) (đóng dấu rập lai hoặc Scan ảnh)	1. Họ và tên (<i>viết chữ in hoa</i>): 2. Giới tính: Nam <input type="checkbox"/> Nữ <input type="checkbox"/> 3. Sinh Ngày tháng năm (Tuổi:.....) 4. Số CMND/CCCD /Hộ chiếu/định danh CD : 5. Cấp ngày...../...../..... Tại..... 6. Chỗ ở hiện tại:.....
---	---

*** Lưu ý:** Trường hợp đối tượng KSK có CCCD gắn chip hoặc có số định danh công dân đã thực hiện kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phần HÀNH CHÍNH nêu trên chỉ cần ghi các mục (1) Họ và tên, (3) Ngày tháng năm sinh, (4) số định danh công dân

7. Lý do khám sức khỏe:.....

TIỀN SỬ BỆNH CỦA ĐỐI TƯỢNG KHÁM SỨC KHỎE

1. Tiền sử gia đình:

Có ai trong gia đình ông (bà) mắc một trong các bệnh: truyền nhiễm, tim mạch, đái tháo đường, lao, hen phế quản, ung thư, động kinh, rối loạn tâm thần, bệnh khác:

a) Không b) Có ; Nếu “có”, đề nghị ghi cụ thể tên bệnh:.....

2. Tiền sử bản thân: Ông (bà) đã/đang mắc bệnh, tình trạng bệnh nào sau đây không:

TT	Tên bệnh, tật	Có	Không	STT	Tên bệnh, tật	Có	Không
1	Có bệnh hay bị thương trong 5 năm qua	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	12	Đái tháo đường hoặc kiểm soát tăng đường huyết	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
2	Có bệnh thần kinh hay bị thương ở đầu	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	13	Bệnh tâm thần	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
3	Bệnh mắt hoặc giảm thị lực (trừ trường hợp đeo kính thuốc)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	14	Mất ý thức, rối loạn ý thức	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
4	Bệnh ở tai, giảm sức nghe hoặc thăng bằng	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	15	Ngất, chóng mặt	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
5	Bệnh ở tim, hoặc nhồi máu cơ tim, các bệnh tim mạch khác	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	16	Bệnh tiêu hóa	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
6	Phẫu thuật can thiệp tim - mạch	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	17	Rối loạn giấc ngủ,	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

	(thay van, bắc cầu nối, tạo hình mạch, máy tạo nhịp, đặt slent mạch, ghép tim)				ngừng thở khi ngủ, ngủ rũ ban ngày, ngáy to		
7	Tăng huyết áp	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	18	Tai biến mạch máu não hoặc liệt	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
8	Khó thở	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	19	Bệnh hoặc tổn thương cột sống	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
9	Bệnh phổi, hen, khí phế thũng, viêm phế quản mạn tính	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	20	Sử dụng rượu thường xuyên, liên tục	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
10	Bệnh thận, lọc máu	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	21	Sử dụng ma túy và chất gây nghiện	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>
11	Nghiện rượu, bia	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	22	Bệnh khác (ghi rõ)	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>

3. Câu hỏi khác (nếu có):

a) Ông (bà) có đang điều trị bệnh gì không? Nếu có, xin hãy liệt kê các thuốc đang dùng và liều lượng:

.....
.....

b) Tiền sử thai sản (Đối với phụ nữ):

.....

Tôi xin cam đoan những điều khai trên đây hoàn toàn đúng với sự thật theo sự hiểu biết của tôi.

..... ngày tháng..... năm.....

Người đề nghị khám sức khỏe

(Ký và ghi rõ họ, tên)

I. KHÁM THỂ LỰC

- Chiều cao:cm; - Cân nặng: kg; - Chỉ số BMI:

- Mạch:lần/phút; - Huyết áp:...../..... mmHg

Phân loại thể lực:.....

II. KHÁM LÂM SÀNG

Nội dung khám		Họ tên và chữ ký của Bác sỹ chuyên khoa
1.	Nội khoa	
	<i>Tuần hoàn</i>	
a)	Phân loại	
b)	<i>Hô hấp</i>	
	Phân loại	
c)	<i>Tiêu hóa</i>	
	Phân loại	
d)	<i>Thận-Tiết niệu</i>	

	Phân loại		
đ)	<i>Nội tiết</i>		
	Phân loại		
e)	<i>Cơ - xương - khớp</i>		
	Phân loại		
g)	<i>Thần kinh</i>		
	Phân loại		
h)	<i>Tâm thần</i>		
	Phân loại		
Ngoại khoa, Da liễu:			
- <i>Ngoại khoa:</i>			
2.	<i>Phân loại:</i>		
- <i>Da liễu:</i>			
Phân loại:			
Sản phụ khoa:			
3.		
Phân loại:			
.....			
4. Mắt:			
Kết quả khám thị lực: Không kính: Mắt phải..... Mắt trái.....			
Có kính: Mắt phải..... Mắt trái.....			
Các bệnh về mắt (nếu có):			
Phân loại:			
5. Tai - Mũi - Họng			
Kết quả khám thính lực:			
Tai trái: Nói thường..... m; Nói thầm..... m			
Tai phải: Nói thường..... m; Nói thầm..... m			
Các bệnh về tai mũi họng (nếu có):			
Phân loại:			
6. Răng - Hàm - Mặt			
Kết quả khám:		Hàm trên:	

Hàm dưới:	
Các bệnh về răng hàm mặt (nếu có):	
Phân loại	

III. KHÁM CẬN LÂM SÀNG

Nội dung khám	Họ tên, chữ ký của Bác sỹ
1. Xét nghiệm máu: a) Công thức máu: Số lượng HC: Số lượng Bạch cầu: Số lượng tiểu cầu: b) Sinh hóa máu: Đường máu: Urê:..... Creatinin: ASAT(GOT):..... ALAT (GPT):	
2. Xét nghiệm nước tiểu: a) Đường: b) Protein: c) Khác (nếu có):	
3. Chẩn đoán hình ảnh (XQ tim phổi thẳng):	

IV. KẾT LUẬN

1. Phân loại sức khỏe:.....

2. Các bệnh, tật (nếu có):

.....

..... ngày..... tháng..... năm.....

NGƯỜI KẾT LUẬN

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Handwritten signature



Phụ lục V

**DANH SÁCH CÁC PHÒNG SẼ THI CÔNG, CẢI TẠO, SỬA CHỮA
TẠI BAN QUẢN LÝ CỤM NHÀ AF, BB, BC, BE**

(Ban hành kèm theo Thông báo số 652/TB-TTQLKTX ngày 16 tháng 8 năm 2024
của Trung tâm Quản lý Ký túc xá)

I. BAN QUẢN LÝ CỤM NHÀ A.F

- Số lượng: 64 phòng;
- Tình trạng: Sơn tường, chống thấm, sửa chữa khu vệ sinh;
- Phương án: Phòng có sinh viên, thực hiện di dời khi sửa chữa.

1. Nhà A05: 14 phòng

Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng
103	112	121	218	221	313	422
109	118	125	217	312	318	425

2. Nhà A06: 50 phòng

Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng
201	209	217	225	408	416	424
202	210	218	401	409	417	425
203	211	219	402	410	418	
204	212	220	403	411	419	
205	213	221	404	412	420	
206	214	222	405	413	421	
207	215	223	406	414	422	
208	216	224	407	415	423	

II. BAN QUẢN LÝ CỤM NHÀ B.B

- Số lượng: 168 phòng tại nhà B4;
- Tình trạng: Nứt chân chim nhỏ tường, ổ đen tróc sơn, thấm nền nhà vệ sinh, sơn phòng sinh viên;
- Phương án: Phòng có sinh viên, thực hiện di dời khi sửa chữa.

Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng
301	401	504	606	708	814	916
302	402	505	607	709	815	919
303	403	506	608	710	816	922
304	404	507	609	711	817	923
305	405	508	610	712	818	924
306	406	509	611	715	819	1001
307	408	511	612	716	821	1004
308	410	512	613	717	822	1005
309	411	513	614	718	824	1007
311	412	514	615	720	901	1008
312	413	515	616	721	902	1009
313	414	517	617	722	903	1010
314	415	518	618	723	904	1011
315	416	519	620	724	905	1013
316	417	520	622	801	906	1014
317	418	521	623	802	907	1015
318	419	522	624	803	908	1016
319	420	523	701	806	909	1017
320	421	524	702	807	910	1018
321	422	601	703	809	911	1019
322	423	602	704	810	912	1020
323	501	603	705	811	913	1022
324	502	604	706	812	914	1023

III. BAN QUẢN LÝ CỤM NHÀ B.C

- Số lượng: 359 phòng tại nhà C1, C2, C3, C4, C5, C6;
- Tình trạng: Trám nứt, sơn tường, trần;
- Phương án: Phòng có sinh viên, thực hiện di dời khi sửa chữa.

1. Nhà C01: 17 phòng

Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng
201	508	609	808	1004	1209
206	605	610	901	1007	1210
504	607	806	1003	1102	

2. Nhà C02: 20 phòng

Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng
206	302	501	604	808	1110	1207
207	309	508	704	810	1103	1209
209	402	509	706	1002	1206	

3. Nhà C03: 66 phòng

Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng
205	410	607	803	1002	1102	1203
401	502	610	804	1003	1103	1204
402	504	702	805	1004	1104	1205
403	506	705	806	1005	1105	1209
404	507	706	807	1006	1107	
405	508	707	808	1007	1108	
406	509	708	809	1008	1109	
407	510	710	810	1009	1110	
408	604	801	910	1010	1201	
409	606	802	1001	1101	1202	

4. Nhà C04: 28 phòng

Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng
310	504	610	806	1002	1102	1204
403	505	702	808	1004	1109	1205
405	607	705	810	1006	1110	1206
501	608	805	904	1101	1202	1210

5. Nhà C05: 107 phòng

Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng
701	717	814	913	1005	1021	1113
702	718	820	914	1006	1022	1114
703	719	822	915	1007	1023	1115
704	720	824	916	1008	1024	1116
705	721	901	917	1009	1101	1117
706	722	902	918	1010	1102	1118
707	723	903	919	1011	1103	1119
708	724	904	920	1012	1104	1120
709	802	905	921	1013	1105	1121
710	803	906	922	1014	1106	1122
711	804	907	923	1015	1107	1123
712	805	908	924	1016	1108	

Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng
713	806	909	1001	1017	1109	
714	807	910	1002	1018	1110	
715	811	911	1003	1019	1111	
716	812	912	1004	1020	1112	

6. Nhà C06: 121 phòng

Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng
209	617	804	824	918	1014	1111
308	621	805	901	919	1018	1112
309	624	806	902	920	1019	1113
310	703	807	903	921	1020	1114
311	704	808	904	922	1021	1115
312	705	809	905	923	1022	1116
414	706	810	906	924	1023	1117
415	707	811	907	1001	1024	1118
416	711	812	908	1002	1101	1119
417	713	813	909	1003	1102	1120
418	714	814	910	1004	1103	1121
419	716	817	911	1005	1104	1122
420	718	818	912	1006	1105	1123

Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng
422	719	819	913	1007	1106	
423	720	820	914	1009	1107	
424	801	821	915	1011	1108	
605	802	822	916	1012	1109	
613	803	823	917	1013	1110	

IV. BAN QUẢN LÝ CỤM NHÀ B.E

- Số lượng: 569 phòng tại nhà E2, E3
- Tình trạng: Thâm, bong tróc, nứt.
- Phương án: Phòng có sinh viên, thực hiện di dời khi sửa chữa.

1. Nhà E02: 297 phòng

Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng
301	504	619	809	1022	1212	1409
303	505	623	812	1023	1217	1410
304	507	624	813	1024	1221	1411
305	508	701	814	1009	1222	1412
306	514	702	815	1010	1224	1413
308	515	703	816	1013	1213	1414
317	517	704	823	1014	1214	1416
318	518	706	824	1015	1215	1417
319	519	707	901	1016	1216	1418
320	520	708	902	1021	1218	1419
321	501	709	905	1101	1219	1420
324	506	712	906	1102	1220	1421
309	509	718	908	1103	1223	1422
313	510	719	909	1104	1301	1423
314	511	720	910	1106	1302	1424
316	512	705	911	1107	1303	1501
322	513	710	913	1115	1304	1503
323	516	711	915	1116	1305	1601

Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng
401	521	713	916	1117	1306	1602
402	522	714	922	1118	1307	1603
404	523	715	923	1120	1308	1604
405	524	716	924	1109	1309	1605
406	601	717	903	1110	1310	1606
407	602	721	904	1111	1311	1607
408	603	722	907	1112	1312	1608
417	604	723	912	1113	1315	1609
418	605	724	917	1114	1316	1610
419	606	801	918	1119	1317	1611
420	607	802	919	1121	1322	1612
421	615	803	920	1122	1324	1613
422	617	804	921	1123	1318	1614
423	618	805	1001	1124	1319	1615
424	620	806	1002	1201	1320	1616
409	621	808	1003	1202	1321	1618
410	622	810	1005	1203	1323	1619
411	608	811	1006	1204	1401	1620
412	609	817	1007	1205	1402	1621
413	610	818	1008	1206	1403	1622
414	611	819	1011	1207	1404	1623
415	612	820	1017	1208	1405	
416	613	821	1018	1209	1406	
502	614	822	1019	1210	1407	
503	616	807	1020	1211	1408	

2. Nhà E03: 272 phòng

Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng
301	422	615	816	1021	1305	1621
304	423	616	819	1022	1306	1622
305	424	617	820	1023	1309	1623
306	501	618	821	1024	1311	1608
307	502	619	822	1101	1313	1613

Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng
308	503	620	824	1102	1320	1614
309	504	621	910	1103	1322	405
310	505	622	911	1104	1401	802
311	506	623	912	1106	1402	803
312	507	624	913	1107	1403	806
313	508	701	914	1108	1405	817
314	509	702	915	1109	1406	818
315	510	703	916	1110	1407	823
316	511	704	917	1111	1408	1003
317	512	706	918	1112	1409	1013
318	513	707	919	1113	1410	1114
319	514	708	920	1115	1411	1203
320	515	709	921	1116	1412	1219
321	516	710	922	1117	1413	1301
322	517	711	923	1120	1414	1312
323	519	712	924	1121	1415	1314
324	521	714	1001	1122	1416	1316
401	522	715	1002	1201	1418	1317
402	523	717	1004	1202	1419	1318
404	524	718	1005	1204	1420	1319
408	601	719	1006	1210	1421	1321
409	602	721	1007	1213	1422	1323
410	603	724	1008	1214	1423	1417
411	604	801	1009	1216	1501	1424
412	605	804	1010	1217	1503	1502
413	606	805	1011	1218	1504	1511
414	607	807	1012	1220	1505	1515
415	608	808	1014	1221	1506	1518
416	609	809	1015	1222	1507	1523
417	610	810	1016	1223	1509	1609
418	611	811	1017	1224	1510	1615
419	612	813	1018	1302	1512	1617

Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng	Phòng
420	613	814	1019	1303	1619	1624
421	614	815	1020	1304	1620	

gk





Phụ lục VI
DANH SÁCH SỐ ĐIỆN THOẠI, EMAIL CÁC PHÒNG BAN

(Ban hành kèm theo Thông báo số 652/TB-TTQLKTX ngày 16 tháng 8 năm 2024
của Trung tâm Quản lý Ký túc xá)

Số tổng đài: 1900.05.55.59

STT	Đơn vị	Tòa nhà	Địa chỉ văn phòng Ban Quản lý cụm nhà	Số nội bộ	Email
1	Ban quản lý cụm nhà AF	A1, A2, A3, A5, A6, A10, A11	Tầng trệt nhà A1	120	bql-af@ktxhcm.edu.vn
2	Ban quản lý cụm nhà AG	A4, A7, A8, A9, A12, A14, A15, A17, A18, A19, A20	Tầng trệt nhà A8	121	bql-ag@ktxhcm.edu.vn
3	Ban quản lý cụm nhà AH	H1, H2, H3, H4	Tầng trệt nhà H1, H2	122	bql-ah@ktxhcm.edu.vn
4	Ban quản lý cụm nhà BA	BA1, BA2, BA3, BA4, BA5	Tầng trệt nhà BA1-BA2	123	bql-ba@ktxhcm.edu.vn
5	Ban quản lý cụm nhà BB	B1, B2, B3, B4, B5	Tầng trệt nhà B2	124	bql-bb@ktxhcm.edu.vn
6	Ban quản lý cụm nhà BC	C1, C2, C3, C4, C5, C6	Tầng trệt nhà C6	125	bql-bc@ktxhcm.edu.vn
7	Ban quản lý cụm nhà BD	D2, D3, D4, D5, D6	Tầng trệt nhà D3	126	bql-bd@ktxhcm.edu.vn
8	Ban quản lý cụm nhà BE	E1, E2, E3, E4	Tầng trệt nhà E1	127	bql-be@ktxhcm.edu.vn
9	Phòng Công tác sinh viên		Tầng trệt nhà E3	105	pctsv@ktxhcm.edu.vn
10	Phòng Kế hoạch – Tài chính		Tầng 1 nhà E2	112	pkhtc@ktxhcm.edu.vn

- Thời gian làm việc của các Ban Quản lý cụm nhà: 7g30-21g00 hàng ngày từ thứ Hai đến thứ Bảy.
- Thời gian làm việc của Phòng Công tác sinh viên, Phòng Kế hoạch – Tài chính: 7g30-17g00 hàng ngày từ thứ Hai đến thứ Bảy.